

Số: /KH-UBND

Đồng Nai, ngày tháng năm 2026

**KẾ HOẠCH**  
**Triển khai xác định Chỉ số cải cách hành chính năm 2026**

Thực hiện Quyết định số 912/QĐ-UBND ngày 18/6/2026 của Chủ tịch UBND thành phố ban hành Bộ Chỉ số cải cách hành chính của các sở, ban ngành và Ủy ban nhân dân xã, phường trên địa bàn thành phố Đồng Nai;

Chủ tịch UBND thành phố ban hành Kế hoạch triển khai xác định Chỉ số cải cách hành chính năm 2026 của các Sở, ban, ngành và UBND xã, phường, như sau:

**I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU**

**1. Mục đích**

a) Tổ chức đánh giá và phân loại kết quả thực hiện nhiệm vụ cải cách hành chính của các sở, ban, ngành, UBND xã, phường theo các tiêu chí, tiêu chí thành phần trong Chỉ số cải cách hành chính đã được Chủ tịch UBND thành phố ban hành tại Quyết định số 912/QĐ-UBND ngày 18/6/2026.

b) Trên cơ sở kết quả đánh giá, phân loại cải cách hành chính được công bố, các đơn vị, địa phương chủ động xây dựng mục tiêu, nhiệm vụ của đơn vị, địa phương cho phù hợp với yêu cầu chung của thành phố; phát huy những mặt ưu điểm, tích cực, kịp thời khắc phục được những thiếu sót, hạn chế, góp phần nâng cao hiệu quả công tác cải cách hành chính; đề ra các giải pháp nhằm nâng cao hiệu quả công tác, kiện toàn tổ chức bộ máy, bố trí sử dụng đội ngũ cán bộ, công chức hợp lý.

c) Làm cơ sở đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ và bình xét thi đua của các đơn vị, địa phương.

**2. Yêu cầu**

a) Các nhiệm vụ, thời gian, điều kiện thực hiện, trách nhiệm của các đơn vị, địa phương được xác định rõ ràng, cụ thể, phù hợp với điều kiện thực tế và phải được thực hiện nghiêm túc, đầy đủ, khách quan, khoa học, công khai, công bằng, phản ánh đúng kết quả đã đạt được trong năm của đơn vị, địa phương.

b) Tổ chức điều tra xã hội học theo bộ câu hỏi điều tra xã hội học đối với từng nhóm đối tượng khảo sát quy định trong Bộ chỉ số cải cách hành chính năm 2026 bảo đảm khách quan, khoa học, đúng quy định.

c) Tính toán, xác định được chỉ số cải cách hành chính phản ánh thực chất, khách quan, đa chiều, toàn diện kết quả cải cách hành chính của các đơn vị, địa phương năm 2026.

d) Nâng cao nhận thức và trách nhiệm của các cấp, các ngành và người dân đối với cải cách hành chính nói chung; nâng cao hiệu quả phục vụ người dân, doanh nghiệp trên địa bàn thành phố.

## II. NỘI DUNG TRIỂN KHAI

STT	Nhiệm vụ	Thời gian thực hiện	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp
1	Tổ chức triển khai Chỉ số cải cách hành chính năm 2026 của các Sở, ban, ngành, UBND xã, phường	Tháng 6/2026	Sở Nội vụ	Các đơn vị, địa phương
2	Mở đợt đánh giá năm 2026 trên phần mềm chấm điểm Chỉ số cải cách hành chính - Cập nhập 02 Bộ Chỉ số ( <i>cấp sở, cấp xã</i> ) và cách đánh giá; - Cập nhật các mẫu phiếu điều tra xã hội học	Tháng 8, 9/2026	Sở Nội vụ	Đơn vị phần mềm
3	Điều tra xã hội học phục vụ xác định Chỉ số cải cách hành chính của các sở, ban, ngành và UBND các xã, phường: - Xây dựng phương án, mẫu phiếu khảo sát và các điều kiện cần thiết phục vụ điều tra xã hội học. - Điều tra xã hội học là lãnh đạo cấp sở, cấp xã; lãnh đạo cấp phòng và tương đương; đại biểu HĐND cấp xã; công chức, viên chức, cụ thể: + Các sở, ban, ngành: 25 phiếu/cơ quan + UBND các xã, phường: 30 phiếu/địa phương	Tháng 9, 10, 11, 12/2026	Sở Nội vụ	Các đơn vị, địa phương

	<p>- Điều tra xã hội học là người dân, người đại diện cho tổ chức có thực hiện giao dịch TTHC và đã nhận kết quả trong năm 2026, cụ thể:</p> <p>+ Các sở, ban, ngành: Tối đa 50 phiếu/cơ quan</p> <p>+ UBND các xã, phường: Tối đa 60 phiếu/địa phương</p> <p>- Tổng hợp phân tích xử lý dữ liệu kết quả điều tra xã hội học</p>			
4	<p>- Triển khai công tác đánh giá và tự đánh giá, chấm điểm của các đơn vị, địa phương</p> <p>- Gửi nộp báo cáo tự đánh giá, chấm điểm, tài liệu kiểm chứng, báo cáo giải trình thông qua phần mềm</p>	Tháng 11/2026	Các đơn vị, địa phương	Các đơn vị có liên quan
5	Tổ chức thẩm định kết quả tự đánh giá, chấm điểm của đơn vị, địa phương	Tháng 11-12/2026	Sở Nội vụ	Thành viên Tổ thẩm định
6	Tổng hợp, xử lý số liệu để xác định Chỉ số cải cách hành chính năm 2026	Tháng 12/2026	Sở Nội vụ	Thành viên Tổ thẩm định
7	Tổng hợp, xây dựng báo cáo kết quả Chỉ số cải cách hành chính năm 2026	Tháng 01/2027	Sở Nội vụ	Thành viên Tổ thẩm định
8	Công bố Chỉ số cải cách hành chính năm 2026 của các Sở, ban ngành, UBND xã, phường	Tháng 01/2027	Sở Nội vụ	Các đơn vị có liên quan

### III. KINH PHÍ THỰC HIỆN

Kinh phí thực hiện Kế hoạch này được bố trí trong dự toán ngân sách nhà nước năm 2026 đã giao cho các cơ quan, đơn vị theo phân cấp ngân sách hiện hành và các nguồn kinh phí hợp pháp khác (nếu có). Đối với các nhiệm vụ do Sở Nội vụ chủ trì thực hiện, sử dụng từ nguồn kinh phí cải cách hành chính được giao trong dự toán năm 2026 của Sở Nội vụ theo quy định.

### IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

#### 1. Tổ chức tự đánh giá kết quả cải cách hành chính

a) Các đơn vị, địa phương tự đánh giá kết quả công tác cải cách hành chính của đơn vị, địa phương mình bằng cách cho điểm các tiêu chí, tiêu chí thành phần của Chỉ số cải cách hành chính (*ban hành theo Quyết định số 912/QĐ-UBND ngày 18/6/2026*), kèm theo tài liệu kiểm chứng.

b) Đối với những tiêu chí, tiêu chí thành phần không có tài liệu kiểm chứng hoặc tài liệu kiểm chứng chưa thể hiện hết nội dung đánh giá, chấm điểm, đơn vị, địa phương phải có giải thích cụ thể bằng văn bản về cách đánh giá, tính điểm.

c) Các Sở, ban ngành và UBND xã, phường cập nhật kết quả tự đánh giá chỉ số cải cách hành chính, giải trình bổ sung (*nếu có*) trên phần mềm đánh giá chỉ số cải cách hành chính trước thời gian quy định.

## **2. Tổ chức thẩm định, đánh giá kết quả tự chấm điểm của các đơn vị, địa phương**

Để thực hiện hiệu quả việc đánh giá Bộ Chỉ số cải cách hành chính của các sở, ban, ngành và UBND xã, phường; căn cứ vào chức năng, nhiệm vụ của các cơ quan, đơn vị được giao chủ trì tham mưu nhiệm vụ cải cách hành chính, Chủ tịch UBND thành phố phân công như sau:

### **2.1. Sở Nội vụ**

*a) Là cơ quan chủ trì tham mưu Chủ tịch UBND thành phố thực hiện Kế hoạch này*

- Tổ chức triển khai, hướng dẫn, đôn đốc các đơn vị, địa phương tiến hành tự đánh giá, chấm điểm Bộ Chỉ số cải cách hành chính; tổng hợp kết quả tự đánh giá.

- Hoàn thiện và triển khai phần mềm đánh giá chỉ số cải cách hành chính đáp ứng công tác tự đánh giá và thẩm định Chỉ số theo Kế hoạch.

- Giao Sở Nội vụ chủ trì, phối hợp với các cơ quan có liên quan thành lập Tổ thẩm định kết quả tự đánh giá, chấm điểm Chỉ số cải cách hành chính năm 2026 của các sở, ban, ngành và UBND các xã, phường. Đồng thời, phối hợp với các cơ quan được phân công thực hiện việc thẩm định kết quả tự đánh giá, chấm điểm của các đơn vị, địa phương.

Thành viên Tổ thẩm định được hưởng chế độ làm thêm giờ trong thời gian tiến hành thẩm định kết quả tự đánh giá, chấm điểm Chỉ số cải cách hành chính năm 2026 của các sở, ban, ngành và UBND các xã, phường theo quy định.

- Tham mưu Chủ tịch UBND thành phố đánh giá, công nhận kết quả, công bố chỉ số cải cách hành chính.

- Thực hiện thanh quyết toán phục vụ xác định Chỉ số cải cách hành chính của các sở, ban, ngành và UBND các xã, phường theo quy định. Trong đó, có hỗ trợ chế độ làm thêm giờ cho thành viên Tổ thẩm định kết quả tự đánh giá, chấm điểm Chỉ số cải cách hành chính của các cơ quan, đơn vị, địa phương.

b) *Trực tiếp thẩm định kết quả tự đánh giá, chấm điểm của các đơn vị, địa phương về các lĩnh vực:*

- Công tác chỉ đạo, điều hành cải cách hành chính.
- Cải cách tổ chức bộ máy nhà nước.
- Cải cách chế độ công vụ.
- Tổng hợp kết quả đánh giá tác động của công tác cải cách hành chính, mức độ hài lòng người dân, tổ chức và các tiêu chí được xác định thông qua điều tra xã hội học.
- Tổ chức tổng kết, rút kinh nghiệm để kịp thời điều chỉnh những vướng mắc khó khăn phát sinh nếu có.

## **2.2. Văn phòng UBND thành phố**

Thẩm định kết quả tự đánh giá, chấm điểm cải cách hành chính của các đơn vị, địa phương về lĩnh vực cải cách thủ tục hành chính.

Phối hợp với Sở Nội vụ trình Chủ tịch UBND thành phố công bố chỉ số cải cách hành chính của các đơn vị, địa phương trên địa bàn thành phố.

## **2.3. Sở Tư pháp**

Thẩm định kết quả tự đánh giá, chấm điểm cải cách hành chính của các đơn vị, địa phương về lĩnh vực cải cách thể chế *(không bao gồm các tiêu chí đánh giá qua điều tra xã hội học)*.

## **2.4. Sở Tài chính**

a) Chủ trì, phối hợp với Sở Nội vụ và các cơ quan, đơn vị có liên quan đề xuất cấp thẩm quyền phân bổ kinh phí thực hiện Kế hoạch theo quy định.

b) Thẩm định kết quả tự đánh giá, chấm điểm của các đơn vị, địa phương về lĩnh vực cải cách tài chính công *(không bao gồm các tiêu chí đánh giá qua điều tra xã hội học)*; đánh giá tác động của cải cách hành chính đến phát triển kinh tế - xã hội của địa phương

## **2.5. Sở Khoa học và Công nghệ**

Thẩm định kết quả tự đánh giá, chấm điểm của các đơn vị, địa phương về lĩnh vực xây dựng chính quyền điện tử, chính quyền số *(không bao gồm các tiêu chí đánh giá qua điều tra xã hội học)*.

### **3. Hình thức gửi kết quả và thẩm định kết quả tự đánh giá chỉ số cải cách hành chính**

a) Các Sở, ban ngành và UBND xã, phường thực hiện tự đánh giá theo yêu cầu và gửi kết quả tự đánh giá, giải trình bổ sung (nếu có) trên phần mềm đánh giá chỉ số cải cách hành chính của thành phố.

b) Các thành viên thuộc Sở, ban ngành thẩm định chỉ số cải cách hành chính thực hiện thẩm định, tổng hợp kết quả thẩm định trên phần mềm chỉ số cải cách hành chính của thành phố.

Các đơn vị, địa phương chịu trách nhiệm trước Chủ tịch UBND thành phố về kết quả thực hiện các nhiệm vụ được phân công trong kế hoạch.

Trong quá trình thực hiện kế hoạch, nếu có vướng mắc, phát sinh, các đơn vị, địa phương báo cáo Chủ tịch UBND thành phố (qua Sở Nội vụ) để chỉ đạo, xử lý kịp thời./.

***Nơi nhận:***

- Vụ Cải cách hành chính-Bộ Nội vụ (báo cáo);
- Thường trực Thành ủy;
- Thường trực HĐND thành phố;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND thành phố;
- Các sở, ban, ngành;
- UBND các xã, phường;
- Chánh, Phó Chánh Văn phòng UBND thành phố;
- Lưu: VT, SNV, HCC (Diep\_Hcc).

**KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**

**Nguyễn Thị Hoàng**